TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10-HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2026/HS-ST
Ngày: 22-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Đ1 Huấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Toán.
2. Ông Nguyễn Sao Hôm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Hải Phòng tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Ngọc Đ1-Kiểm sát viên trung cấp và bà Đàm Thị Trang - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10-Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2025/HSST ngày 28/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 07/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn Đ1**, sinh ngày 18/7/2002; tại thành phố Hải Phòng; CCCD số: 030202000692; nơi cư trú: Thôn KB, phường TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H7 và bà Phạm Thị Đ3; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 10/2021/HS-ST ngày 19/3/2021, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/5/2022, chấp hành xong phần thi hành án dân sự ngày 11/6/2021); bị tạm giữ từ ngày 16/7/2025, đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Mạc Duy H1**, sinh ngày 15/10/1995; tại thành phố Hải Phòng; CCCD số: 030095004938; nơi cư trú: Thôn HT 2, phường TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Duy H6 và bà Vũ Thị H4; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/7/2025, đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng cho đến nay; có mặt tại phiên

tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn U1**, sinh ngày 21/4/1991; tại thành phố Hải Phòng; CCCD số: 030091020142; nơi cư trú: Thôn KB, phường TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G2 và bà Nguyễn Thị L3; gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ sáu; có vợ là Lương Thị T5 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 30/2014/HSST ngày 30/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2020, chấp hành xong phần thi hành án dân sự ngày 29/7/2014); bị tạm giữ từ ngày 16/7/2025, đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Đỗ H2**, sinh ngày 30/5/1994; tại thành phố Hải Phòng; CCCD số: 030094014129; nơi cư trú: Thôn HT 1, phường TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đỗ H3 và bà Nguyễn Thị B2; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Thèn Hoa T3; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/9/2025, đến ngày 03/10/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Tô Quang T1. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 14/7/2025, tại quán nước thuộc thôn KB, phường TL, thành phố Hải Phòng, Trần Văn Đ1 gặp và rủ Mạc Duy H1, Nguyễn Văn U1 đến nhà nghỉ Quyết Thắng ở khu Kim Xuyên 4, phường Phạm Sư Mạnh thuê phòng để nghỉ ngơi, Hiếu và Úy đồng ý. Sau đó, Đ1 đến nhà nghỉ Quyết Thắng thuê phòng nghỉ thì được anh Tô Quang T1, sinh năm 2004; trú tại: khu Hiệp Thượng, phường Phạm Sư Mạnh, thành phố Hải Phòng (là người quản lý nhà nghỉ) sắp xếp vào phòng 303. Lúc này, Đ1 trả trước ba ngày tiền thuê phòng cho anh Thắng rồi nhận phòng. Một lát sau, Duy H1 và Úy lần lượt đi đến nhà nghỉ Quyết Thắng. Trên đường đi, Duy H1 gặp và rủ Nguyễn Đỗ H2 đi đến nhà nghỉ Quyết Thắng chơi. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Duy H1, Đỗ H2 và Úy đến nhà nghỉ Quyết Thắng thì được Đ1 dẫn vào phòng 303. Tại đây, Đ1 rủ Duy H1 và Úy góp tiền mua ma túy đá về để cùng nhau sử dụng, Úy và Duy H1 đồng ý. Úy đưa cho Đ1 500.000đ, Duy H1 đưa cho Đ1 200.000đ, Đ1 góp 300.000đ, tổng được 1.000.000đ. Đ1 cầm số tiền này đưa cho Đỗ H2 đi mua ma túy.

Đỗ H2 đi bộ ra đường Tỉnh lộ 389 (không rõ địa điểm cụ thể) mua của một

người đàn ông không rõ lai lịch 01 túi nilon chứa ma túy đá với giá 1.000.000đ, người này đưa thêm cho Đỗ H2 01 bật lửa ga và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, gồm: 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, Đỗ H2 quay lại phòng 303, nhà nghỉ Quyết Thắng để bộ dụng cụ sử dụng ma túy và túi ma túy mua được lên trên mặt bàn. Tại đây, Duy H1 cầm túi ma túy đổ một phần vào trong coóng thủy tinh, rồi Duy H1, Đ1, Đỗ H2 và Úy lần lượt dùng bật lửa ga hơ nóng bầu coóng để sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Khi hết số ma túy trong coóng thủy tinh thì mọi người không sử dụng ma túy nữa, Đỗ H2 đi về nhà còn Đ1, Duy H1 và Úy ở lại phòng 303.

Khoảng 15 giờ ngày 15/7/2025, Đỗ H2 đi đến phòng 303, lúc này, Duy H1 cầm túi nilon chứa ma túy ở trên mặt bàn đổ tiếp một phần ma túy vào coóng thủy tinh rồi Duy H1, Đ1, Đỗ H2 và Úy lần lượt sử dụng cho đến khi hết số ma túy trong coóng thủy tinh thì thôi không sử dụng nữa, Đỗ H2 đi về nhà. Túi nilon chứa ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy vẫn để trên mặt bàn.

Sáng ngày 16/7/2025, Đỗ H2 quay lại phòng 303 chơi. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Duy H1 đổ hết số ma túy còn lại trong túi nilon để trên mặt bàn vào trong coóng thủy tinh rồi Duy H1, Đ1, Đỗ H2 và Úy lần lượt sử dụng ma túy cho đến hết. Hồi 21 giờ cùng ngày, khi Duy H1, Đ1 và Úy đang ở trong phòng 303, nhà nghỉ Quyết Thắng (lúc này Đỗ H2 đã đi về nhà) thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Công an phường Phạm Sư Mạnh kiểm tra, thu giữ trên mặt bàn uống nước 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai được đục hai lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa ga; 01 coóng thủy tinh bên trong có bám dính chất màu nâu đen, phần bầu coóng bị vỡ (do trước đó coóng thủy tinh bị rơi) và 01 vỏ túi nilon bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng. Đ1, Duy H1, U1 khai nhận đó là bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và vỏ túi nilon chứa ma túy và mà Đ1, Duy H1, Úy và Đỗ H2 dùng để sử dụng ma túy tại phòng 303 như nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 502/KL-KTHS ngày 21/7/2025, Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất màu nâu đen bám dính bên trong coóng thủy tinh đã vỡ; tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 coóng thuỷ tinh đã bị vỡ và 01 vỏ túi nilon trong niêm phong số 502MT/PC09.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể qua mẫu nước tiểu đối với Trần Văn Đ1, Mạc Duy H1 và Nguyễn Văn U1 ngày 17/7/2025 đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 30/9/2025, sau khi biết hành vi phạm tội của mình cùng với Đ1, Duy H1 và U1 đã bị lực lượng Công an phát hiện, Đỗ H2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đầu thú hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân (Viết tắt: VKSND) khu vực 10-Hải Phòng truy tố: Trần Văn Đ1, Mạc Duy H1, Nguyễn Văn U1 và Nguyễn Đỗ H2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

- VKSND khu vực 10-Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX): Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn Đ1, Mạc Duy H1, Nguyễn Văn U1 và Nguyễn Đỗ H2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của BLHS đối với các bị cáo; thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn U1 và bị cáo Nguyễn Đỗ H2; xử phạt bị cáo Trần Văn Đ1 từ 08 năm đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U1 từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ; xử phạt bị cáo Mạc Duy H1 từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ; xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ H2 từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ; *về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; *về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ: 01 coóng thủy tinh bị vỡ; 01 chai nhựa, nắp chai đục 02 lỗ; 01 ông hút nhựa màu trắng và 01 bật lửa ga; *về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- *Các bị cáo khai nhận*: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND khu vực 10-Hải Phòng đối với mình là đúng. Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định, Kết quả test ma túy và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 14, 15 và 16/7/2025, tại phòng 303, nhà nghỉ Quyết Thắng, thuộc khu Kim Xuyên 4, phường Phạm Sư Mạnh, thành phố Hải Phòng, Trần Văn Đ1, Mạc

Duy H1, Nguyễn Văn U1 và Nguyễn Đỗ H2 có hành vi chuẩn bị địa điểm, công cụ sử dụng và chất ma tuý để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma tuý (*mỗi ngày sử dụng một lần*). Hồi 21 giờ ngày 16/7/2025, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Công an phường Phạm Sư Mạnh kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng.

[3]. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song với thái độ coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý cùng nhau thực hiện. Các bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong 03 ngày (14, 15 và 16/7/2025), chưa lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo Trần Văn Đ1, Mạc Duy H1, Nguyễn Văn U1 và Nguyễn Đỗ H2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

[4]. Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma tuý của Nhà nước nên HĐXX thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Xét tính chất, vai trò của từng bị cáo, HĐXX thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong đó: Trần Văn Đ1 là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, thuê địa điểm sử dụng, góp 300.000đ mua ma túy và phân công Nguyễn Đỗ H2 đi mua ma túy về sử dụng nên giữ vai trò đầu vụ; Mạc Duy H1 là người rủ Nguyễn Đỗ H2 đến nhà nghỉ Quyết Thắng, góp 200.000đ mua ma túy và 03 lần đổ ma túy vào coóng để mọi người sử dụng nên giữ vai trò thứ hai; Nguyễn Văn U1 là người góp 500.000đ mua ma túy nên giữ vai trò thứ ba; giữ vai trò cuối vụ là Nguyễn Đỗ H2, mặc dù không được bàn bạc và không phải góp tiền mua ma túy nhưng đã thực hiện hành vi đi mua ma túy theo sự phân công của Đ1, sau khi mua được ma túy đã cùng Đ1, Mạc Duy H1 và Úy sử dụng ma túy nên đồng phạm với vai trò giúp sức.

[6]. *Về nhân thân*: Các bị cáo Trần Văn Đ1 và Nguyễn Văn U1 đều đã bị kết án; còn bị cáo Mạc Duy H1 và Nguyễn Đỗ H2 có nhân thân tốt.

[7]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Nguyễn Văn U1 có bố đẻ là người có công, được tặng thưởng huân chương, bị cáo Nguyễn Đỗ H2 sau khi biết hành vi của mình đang bị xử lý đã đến cơ quan điều tra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, HĐXX sẽ xem xét, áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8]. *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9]. *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 coóng thủy tinh bị vỡ; 01 chai nhựa, nắp chai đục 02 lỗ; 01 ông hút nhựa màu trắng và 01 bật lửa gas là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị nay tịch thu và tiêu hủy; đối với các đĩa CD chứa dữ liệu hỏi cung các bị cáo, được niêm phong trong bì thư là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên được lưu vào hồ sơ vụ án.

[10]. *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Trong vụ án này, tài liệu điều tra không xác định được người bán chất ma túy cho Nguyễn Đỗ H2 là ai, ở đâu nên không đủ căn cứ để xử lý; đối với anh Tô Quang T1, sau khi cho thuê phòng 303, do nghi ngờ Đ1 cùng các đồng phạm sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng nghỉ nên đã trình báo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hải Phòng nên không đặt ra việc xử lý đối với anh Thắng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 BLHS đối với các bị cáo Trần Văn Đ1, Mạc Duy H1, Nguyễn Văn U1 và Nguyễn Đỗ H2; thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn Hiếu và Nguyễn Đỗ H2.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn Đ1, Mạc Duy H1, Nguyễn Văn U1 và Nguyễn Đỗ H2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ1 08 (*Tám*) năm 03 (*Ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 16/7/2025.

2.2. Xử phạt bị cáo Mạc Duy H1 08 (*Tám*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 16/7/2025.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U1 07 (*Bảy*) năm 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 16/7/2025.

2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ H2 07 (*Bảy*) năm 03 (*Ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 30/9/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

3.1. Tịch thu tiêu huỷ: 01 coóng thủy tinh bị vỡ; 01 chai nhựa, nắp chai đục 02 lỗ; 01 ông hút nhựa màu trắng và 01 bật lửa gas.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10-Hải Phòng ngày 24/12/2025*).

3.2. Lưu hồ sơ các đĩa CD chứa dữ liệu hỏi cung các bị cáo, được niêm

phong trong các bì thư.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc Trần Văn Đ1, Mạc Duy H1, Nguyễn Văn U1 và Nguyễn Đỗ H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22/01/2026./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an Tp. Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 10-Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 10-Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đ1 Huấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đ1 Huấn